

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 1 THÁNG 11 NĂM 2023

	VN Index 1,039.66 1.12%				HNX Index 12.27 1.18%			
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	603,502,197	1.6%	11,111	-15.6%	89,999,780	2.8%	907	-49.3%
Thỏa thuận	76,383,718	176.6%	1,954	144.6%	8,564,089	147.1%	595	203.6%
Tổng cộng	679,885,915	9.4%	13,065	-6.4%	98,563,869	8.3%	1,502	-24.3%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index -14.21/-1.36%



Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	176,793.0
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,855.3
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	174,937.7
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	14.2

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng			
Mã	Giá VND	Thay đổi VND	%
VCI	34,800	2,200	6.8
HPG	23,950	950	4.1
SSI	27,150	1,400	5.4
PDR	21,000	50	0.2
VND	17,350	1,050	6.4

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng			
Mã	Giá VND	Thay đổi VND	%
VHM	38,450	-550	-1.4
MWG	35,100	-2,600	-6.9
VPB	19,800	-200	-1.0
CTG	27,400	-300	-1.1
HDB	17,250	50	0.3

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)			
Mã	Giá VND	Thay đổi %	Giá trị Tỷ VND
SSI	27,150	5.4	819
MWG	35,100	-6.9	747
VIX	12,800	6.2	481
HPG	23,950	4.1	448
VND	17,350	6	408

Top 5 cổ phiếu tăng giá mạnh nhất			
Mã	Giá VND	Thay đổi VND	%
CTS	20,750	1,350	7.0
VOS	8,980	580	6.9
ELC	21,050	1,350	6.9
TMS	43,000	2,750	6.8
AGR	12,550	800	6.8

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** tăng điểm trong ngày thứ Ba, khôi phục phần nào những gì đã mất trong tháng âm ảm vừa qua do lãi suất tăng cao. S&P 500 tăng 0.65% lên 4,193.80 điểm, Nasdaq Composite cộng 0.48% lên 12,851.24 điểm. Dow Jones Industrial Average tiến 123.91 điểm (tương ứng 0.38%) lên 33,052.87 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay tăng điểm mạnh đặc biệt là thị trường Nhật Bản. Chỉ số Nikkei 225 tăng 728.65 điểm (+2.36%) lên 31,601.65 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 4.31 điểm (+0.14%) lên 3,023.08 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 37.07 điểm (-0.38%) xuống 9,826.73 điểm. Chỉ số KOSPI của Hàn Quốc tăng 23.57 điểm (+1.03%) lên 2,301.56 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay hồi phục sau chuỗi phiên lao dốc khi tăng hơn 14 điểm. Thị trường giao dịch giằng co quanh tham chiếu từ đầu phiên với tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Tuy nhiên tới phiên chiều, lực cầu tham gia mạnh mẽ hơn đã giúp chỉ số tăng điểm tích cực. Nhóm chứng khoán hôm nay dẫn đầu khi hầu hết các cổ phiếu đều tăng mạnh như SHS, VCI, VND, HCM... Trong khi đó, nhóm ngành vật liệu xây dựng cũng vươn lên đóng góp tích cực vào chỉ số. Các ông lớn ngành thép như HPG (+1.74%), HSG (+1.76%), NKG (+1.14%),... đều giữ mức tăng trưởng tốt. Ở chiều ngược lại, bán lẻ là ngành giảm mạnh nhất với MWG giảm sàn. Kết phiên VN-Index tăng 11.47 điểm (+1.12%) lên 1,039.66 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 603.5 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 11.1 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 12.27 điểm (+1.18%) lên 1,051.65 điểm. KLKL đạt 166.6 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 22 mã tăng điểm, 1 mã tham chiếu và 7 mã giảm điểm. HPG, FPT, VNM là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 7.8 điểm; ở chiều ngược lại MWG, VPB, VHM là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -4.1 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 374 triệu cổ phiếu. 10 cổ phiếu có GTGD đều tăng điểm. Đáng chú ý PDR tăng 0.24% với KLKL tăng 880%, NVL tăng 1.55% với KLKL tăng 206%, DIG tăng 1.98% với KLKL tăng 186%.
- HNX-Index** tăng 3.48 điểm (+1.69%) lên 209.65 điểm. SHS, HUT, MBS là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 1.8 điểm; trong khi BAB, VC7, HTP là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -0.1 điểm. UPCoM tăng 0.77 điểm (+0.95%) lên 81.7 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 822.4 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 15.1 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

PMI tháng 10/2023: Sản lượng giảm nhẹ khi số lượng đơn đặt hàng mới tăng yếu

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index (PMI) ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global vẫn nằm dưới ngưỡng 50 điểm trong tháng 10, khi giảm về mức 49.6 so với 49.7 điểm của tháng 9. Kết quả này cho thấy sức khỏe của ngành sản xuất suy giảm tháng thứ hai liên tiếp. Theo đó, các điều kiện kinh doanh tổng thể trong ngành sản xuất của Việt Nam đã suy giảm nhẹ trong tháng 10 khi các công ty tiếp tục giảm sản lượng mặc dù số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhẹ. Điểm tích cực hơn là việc làm đã ổn định sau thời kỳ giảm việc làm, và các công ty tiếp tục gia tăng hoạt động mua hàng với tâm lý lạc quan về triển vọng trong năm tới. Sự kết hợp của giá dầu tăng và đồng tiền yếu đã khiến tốc độ lạm phát tăng tháng thứ hai liên tiếp, và giá cả đầu ra đã tăng tương ứng. Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index (PMI) ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global vẫn nằm dưới ngưỡng 50 điểm trong tháng 10, khi giảm về mức 49.6 so với 49.7 điểm của tháng 9.

Số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tháng 10/2023 tăng 33.4% so với tháng trước

Theo Tổng cục Thống kê, trong tháng 10, cả nước có hơn 15.4 ngàn doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 125.8 ngàn tỷ đồng và số lao động đăng ký gần 131.6 ngàn lao động, tăng 21.7% về số doanh nghiệp, tăng 7.4% về vốn đăng ký và tăng 64.3% về số lao động so với tháng 9/2023. So với cùng kỳ năm trước, tăng 18.5% về số doanh nghiệp, tăng 17.7% về số vốn đăng ký và tăng 71.2% về số lao động. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong tháng đạt 8.2 tỷ đồng, giảm 11.7% so với tháng trước và giảm 0.6% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, cả nước còn có 5.6 ngàn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 3.1% so với tháng trước và tăng 44.2% so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung 10 tháng năm 2023, cả nước có 131.8 ngàn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký gần 1,212.6 ngàn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 880 ngàn lao động, tăng 4.7% về số doanh nghiệp, giảm 12.1% về vốn đăng ký và tăng 5.4% về số lao động so với cùng kỳ năm trước.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Tăng trưởng kinh tế Khu vực Eurozone trong quý 3 tiếp tục sụt giảm

Số liệu của Cơ quan Thống kê Liên minh châu Âu (Eurostat) cho thấy kinh tế của 20 nước thuộc Eurozone giảm 0,1% trong quý 3, sau khi giảm 0,2% trong quý 2/2023. Ngày 31/10, Cơ quan Thống kê Liên minh châu Âu (Eurostat) công bố số liệu cho thấy tăng trưởng kinh tế Khu vực Đồng tiền Chung châu Âu (Eurozone) trong quý 3/2023 đã giảm do chính sách tăng lãi suất mạnh của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) và nền kinh tế Đức suy giảm. Tuy nhiên, lạm phát của Eurozone trong tháng 10 vừa qua giảm xuống mức thấp nhất trong 2 năm. Cụ thể, số liệu cho thấy kinh tế của 20 nước thuộc Eurozone giảm 0,1% trong quý 3, sau khi giảm 0,2% trong quý 2/2023. Con số này cho thấy những khó khăn kinh tế mà Eurozone đang đối mặt, trong đó có cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt và mối lo ngại nhu cầu toàn cầu giảm.

Thước đo lạm phát yêu thích của Fed tăng 3.7% trong tháng 9.

Trong tháng 9/2023, chỉ số chi tiêu tiêu dùng cá nhân lõi (PCE lõi) - thước đo lạm phát yêu thích của Fed - tăng 0.3% so với tháng trước, khớp với dự báo của các chuyên gia và cao hơn mức 0.1% của tháng 8/2023. Tuy nhiên, nếu so với cùng kỳ, PCE lõi tăng 3.7%, thấp hơn 0.1 điểm phần trăm so với tháng 8/2023. Ngay cả với lạm phát cao, chi tiêu tiêu dùng vẫn tiếp tục tăng. Trong tháng 9, chi tiêu tiêu dùng tăng 0.7% so với tháng trước, cao hơn dự báo 0.5%. Thu nhập cá nhân tăng 0.3%, thấp hơn 0.1 điểm phần trăm so với dự báo

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
VND	8/10/2023	1-3 tháng	20,400	22,300	24,100	19,700	19,950	2%	Đã chốt
NLG	14/10/2023	1-3 tháng	34,200	37,000	40,000	32,100	33,900	-1%	Nắm giữ
VGC	21/10/2023	1-3 tháng	49,300	54,000	60,000	47,100	48,900	-1.5%	Chờ mua
CTD	28/10/2023	1-3 tháng	54,000	58,100	60,700	51,500	54,800	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay mua ròng 107.85 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -87.39 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 201.99 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng -6.75 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên nay là VCI (+97.8 tỷ), HPG (+91.1 tỷ), SSI (+75.4 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VHM (-683 tỷ), MWG (-187.7 tỷ), VPB (-34.5 tỷ). SHS là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 179.5 tỷ đồng, IPA là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -269 triệu đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (31/10/2023) khối ngoại bán ròng -9.2 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 31/10/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-234,442,669			-9,196,183		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	176,854,247	3,715,794	EIB	(212,753,131)	(5,045,460)
IDP	5,203,458	1,345,551	VNZ	(3,483,048)	(2,203,187)
HSG	79,550,051	1,338,401	VPB	(105,003,937)	(2,180,970)
STG	24,462,586	1,284,784	STB	(70,284,413)	(1,983,397)
SGB	45,956,600	1,132,685	MWG	(35,347,857)	(1,720,507)
IDC	25,244,444	1,111,222	FUEVFNVD	(62,746,868)	(1,616,257)
FRT	10,700,282	788,486	MSN	(19,419,987)	(1,308,975)
VCG	30,897,789	715,038	DPM	(36,644,267)	(1,306,100)
PDR	26,299,079	674,462	KDC	(19,415,152)	(1,155,674)
HDB	33,775,575	656,351	CTG	(33,709,643)	(873,470)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 140 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm SSI (+30 tỷ), FPT (+25.5 tỷ), VPB (+16.6 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm STB (-25.6 tỷ), E1VFNVD30 (-16.8 tỷ), DIG (-9.6 tỷ).
- Từ đầu năm tới nay (31/10) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 5.6 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+2,595.3 tỷ), E1VFN30 (+1,258.9 tỷ), VPB (+698 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm SGN (-430.7 tỷ), NVL (-328.4 tỷ), VGC (-251.7 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 23/10/2023 – 27/10/2023:

- Trong tuần từ 23/10-27/10 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -603.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+154.5 tỷ), FUESSVFL (+22.3 tỷ), DGC (+21.2 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm FPT (-137.5 tỷ), HPG (-105 tỷ), STB (-103.7 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là -1.3 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 23/10/2023-27/10/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-88,192,674			-1,307,055		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
VHM	12,090,005	547,860	MWG	(6,174,538)	(268,553)
DGC	2,683,947	234,123	VIC	(6,346,485)	(266,787)
STB	5,638,617	163,057	MSN	(3,755,746)	(235,277)
IDC	2,241,550	109,509	SSI	(6,783,355)	(203,371)
KBC	2,473,200	74,674	FUEVFNVD	(6,676,330)	(160,340)
PVS	2,117,800	74,226	VRE	(6,069,060)	(148,383)
FPT	606,646	56,297	VIX	(9,231,940)	(131,175)
GMD	875,987	51,432	HDB	(6,750,292)	(116,739)
FRT	460,308	42,638	SHS	(7,284,132)	(116,291)
VCB	440,908	37,923	VND	(4,926,196)	(96,533)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586